

Số: 48/TB-UBND

Nam Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Về việc tổ chức niêm yết công khai thực hiện  
dự toán thu chi ngân sách 6 tháng năm 2024 trên địa bàn xã**

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số: 4568/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ về việc giao dự toán thu – chi ngân sách huyện Đồng Hỷ năm 2024;

UBND xã Nam Hòa thông báo về việc tổ chức niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng năm 2024 trên địa bàn cụ thể như sau:

**\* Thời gian niêm yết công khai:** Từ ngày 05/7/2024 đến hết ngày 04/8/2024.

**\* Địa điểm niêm yết công khai:** Bảng tin phòng một cửa UBND xã; thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã, đăng nội dung trên cổng thông tin điện tử của xã.

Trong thời gian tổ chức niêm yết nếu các đơn vị, cá nhân có ý kiến phản hồi, đề nghị liên hệ: Bộ phận Tài chính - Kế toán xã để được giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- ĐU xã (để b/cáo);
- Đài TT xã (để TB);
- Các ngành, đoàn thể, Trưởng xóm;
- Lưu: VP.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Lâm**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước  
6 tháng đầu năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM HÒA**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật NSNN năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số: 288/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND xã Nam Hòa về việc giao dự toán thu chi ngân sách xã Nam Hòa, huyện Đông Hỷ năm 2024;

Theo đề nghị của Ban tài chính xã.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 xã Nam Hòa.

*(Có các biểu chi tiết kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2:** Giao cho ban Tài chính xã phối hợp với các ngành liên quan tổ chức và phối hợp hướng dẫn thực hiện.

**Điều 3:** Các ông (bà): Văn phòng UBND xã, Ban Tài chính, các ngành đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- Cơ quan của các đoàn thể;
- Các trường xóm;
- Lưu: VP UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Văn Lâm



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

6 tháng đầu năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	6.714.000.000	6.486.903.666	96,62
1.	Các khoản thu 100%	315.000.000	273.190.801	86,73
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	455.000.000	310.098.083	68,15
3.	Thu chuyển nguồn			
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.944.000.000	5.903.614.782	99,32
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.944.000.000	2.974.000.000	50,03
	- Bổ sung có mục tiêu		2.929.614.782	
II.	Tổng số chi	5.790.000.000	5.269.979.319	91,02
1.	Chi đầu tư phát triển		1.723.823.898	
2.	Chi thường xuyên	5.632.000.000	3.546.155.421	62,96
3	Tiết kiệm chi 10% chi thường xuyên	74.000.000		
4	Dự phòng	84.000.000		

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

6 tháng đầu năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số thu</b>	<b>7.484.000.000</b>	<b>6.714.000.000</b>	<b>6.838.075.484</b>	<b>6.486.903.666</b>	<b>91,37</b>	<b>96,62</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>315.000.000</b>	<b>315.000.000</b>	<b>273.190.801</b>	<b>273.190.801</b>	<b>86,73</b>	<b>86,73</b>
- Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	36.038.000	36.038.000	68,00	68,00
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	39.000.000	39.000.000	38.400.000	38.400.000	98,46	98,46
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	223.000.000	223.000.000	198.752.801	198.752.801	89,13	89,13
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>1.225.000.000</b>	<b>455.000.000</b>	<b>661.269.901</b>	<b>310.098.083</b>	<b>53,98</b>	<b>68,15</b>
1. Các khoản thu phân chia	150.000.000	85.000.000	107.503.950	79.210.095	71,67	93,19
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000.000	20.000.000	49.116.231	49.116.231	245,58	245,58
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	130.000.000	65.000.000	58.387.719	30.093.864	44,91	46,30
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.075.000.000	370.000.000	538.793.692	230.887.988	50,12	62,40
- Thuế giá trị gia tăng	370.000.000	370.000.000	240.508.318	230.887.988	65,00	62,40
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	705.000.000		283.313.115		40,19	
3, Thuế tiêu thụ đặc biệt			3.960.000			
4. Các khoản thu phân chia khác			11.012.259			
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.944.000.000</b>	<b>5.944.000.000</b>	<b>5.903.614.782</b>	<b>5.903.614.782</b>	<b>99,32</b>	<b>99,32</b>
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.944.000.000	5.944.000.000	2.974.000.000	2.974.000.000	50,03	50,03
- Bổ sung có mục tiêu			2.929.614.782	2.929.614.782		



**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ**  
**6 tháng đầu năm 2024**

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>Tổng chi</b>	<b>6.714.000.000</b>		<b>6.714.000.000</b>	<b>5.269.979.210</b>	<b>1.723.823.898</b>	<b>3.546.155.421</b>			
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.057.520.000		1.057.520.000	612.419.258		612.419.258	57,91		57,9
- Chi dân quân tự vệ	468.880.000		468.880.000	334.806.178		334.806.178	71,41		71,4
- Chi trật tự an toàn xã hội	588.640.000		588.640.000	277.613.080		277.613.080	47,16		47,2
2. Chi giáo dục	-								
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-								
4. Chi y tế	104.000.000		104.000.000	67.500.000		67.500.000	64,90		64,9
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	-			-		-
6. Chi phát thanh, truyền hình	-								
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	10.930.000		10.930.000	43,72		43,7
8. Chi bảo vệ môi trường	-								
9. Chi các hoạt động kinh tế	68.000.000		68.000.000	16.200.000	-	16.200.000	23,82		23,8
- Giao thông	35.000.000		35.000.000	-		0	-		-
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	33.000.000		33.000.000	16.200.000		16.200.000	49,09		49,1
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.190.480.000		5.190.480.000	4.493.164.952	1.723.823.898	2.769.341.163	86,57		53,4
Trong đó: Quỹ lương	-								
10.1. Quản lý Nhà nước	2.485.332.000		2.485.332.000	2.945.686.400	1.723.823.898	1.221.862.502	118,52		49,2
10.2. Hội đồng nhân dân	460.058.000		460.058.000	232.365.851		232.365.851	50,51		50,5
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	962.565.000		962.565.000	553.157.660		553.157.660	57,47		57,5
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	595.832.000		595.832.000	273.132.280		273.132.280	45,84		45,8
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	151.399.000		151.399.000	104.719.566		104.719.566	69,17		69,2
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	151.399.000		151.399.000	91.138.508		91.138.508	60,20		60,2
10.7. Hội Cựu chiến binh	67.456.000		67.456.000	43.136.000		43.136.000	63,95		63,9
10.8. Hội Nông dân	151.399.000		151.399.000	95.238.796		95.238.796	62,91		62,9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	28.920.000		28.920.000	28.918.000		28.918.000	99,99		100,0
10.10. Hội Người cao tuổi	28.920.000		28.920.000	68.812.000		68.812.000	237,94		237,9
10.11. Hội khuyến học	21.440.000		21.440.000	21.219.891		21.219.891	98,97		99,0
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	85.760.000		85.760.000	35.640.000		35.640.000	41,56		41,6
11. Chi cho công tác xã hội	150.000.000		150.000.000	69.765.000		69.765.000	46,51		46,5
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	140.000.000		140.000.000	69.765.000		69.765.000	49,83		49,8
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									

- Trợ cấp xã hội									
- Khác	10.000.000		10.000.000						
12. Chi khác	0		0						
13. Dự phòng	84.000.000		84.000.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ NAM HÒA**

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện Đồng Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đồng Hỷ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 288/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND xã Nam Hòa về việc giao dự toán thu chi ngân sách xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ năm 2024;

UBND xã Nam Hòa báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024, như sau:

**I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024:**

**1. Thu ngân sách:**

Tổng thu ngân sách nhà nước là 6.838.075.484 đồng/7.484.000.000 đồng bằng 91,37% kế hoạch năm, trong đó thu bổ sung từ ngân sách cấp trên là: 5.903.614.782 đồng, thu ngân sách trên địa bàn 934.460.702đ/1.540.000.000đ = 60,68% dự toán;

Để có được kết quả trên là do được sự chỉ đạo kịp thời của Chi cục thuế cùng với sự sát sao của Thường vụ Đảng ủy, HĐND với các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên bám sát địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng, thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

**2/ Chi ngân sách:**

Thực hiện chi quý 6 tháng đầu năm 2024 là: 5.327.769.025/ 6.714.000.000đ đạt 79,35% dự toán giao đầu năm, trong đó chi thường xuyên đạt 52,81% kế hoạch năm.

Trong 6 tháng đầu năm 2024 UBND xã Nam Hòa thực hiện các khoản chi ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình ước thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2024 của UBND xã Nam Hòa./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Lâm**